

**1TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2026/HS-ST
Ngày 27/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Văn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Cường.

Bà Ngô Thuỳ Phương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 229/2026/TLST-HS ngày 29/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2026/QĐXXST-HS ngày 13/5/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1987.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Số CCCD: 027087002543, cấp ngày 25/4/2021; HKTT: **Khu phố B, phường B, tỉnh Bắc Ninh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ đoàn thể: Đảng viên (đang đình chỉ sinh hoạt Đảng); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: **Nguyễn Đức D**, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ tên vợ: **Nguyễn Thị Lệ Q**, sinh năm 1992; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 30/01/2026 đến nay. Hiện bị cáo có mặt tại địa phương. Có mặt.

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1980.

Căn cước công dân số: 000180028222, cấp ngày 27/06/2021; HKTT: Tổ dân phố **Đ, Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Phúc**. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Công ty Cổ phần X**.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Hoàng Thị H1**, sinh năm 1980.

Căn cước công dân số: 027180006464, cấp ngày 04/3/2022; Chức vụ: Tổng giám đốc; Địa chỉ: **Lô K- Khu công nghiệp Q, phường N, tỉnh Bắc Ninh**. Vắng mặt.

2. Công ty TNHH C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Tiến L**, sinh năm 1985; Căn cước công dân: 033085001887, cấp ngày 09/5/2025; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: **MindX07, tầng D, số E M, phường V, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/10/2025, **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1987, HKTT: **Khu phố B, phường B, tỉnh Bắc Ninh** (Có Giấy phép lái xe hạng D và CE) một mình điều khiển xe ô tô chở theo bê tông vận chuyển chuyến thứ 2 đến công trình tại **KCN T 3**, sau khi xuống hàng xong thì **H** đón anh **Trần Văn B1**, sinh năm 1983, HKTT: **Khu D, Phường N, tỉnh Bắc Ninh** là cán bộ giao nhận hàng cho khách của Công ty, khi lên xe, anh **B1** ngồi ở ghế phụ. Sau đó **H** điều khiển xe ô tô từ công trình qua **cầu K** rồi rẽ vào đường TL287 hướng về Công ty. Khi đi đến đoạn ngã tư đường giao nhau giữa đường TL287 với đường liên **thôn D - L**, thuộc địa phận **thôn L, xã L, tỉnh Bắc Ninh** với tốc độ khoảng trên 50km/giờ, di chuyển trên làn đường bên phải theo hướng từ **xã L đi xã T, tỉnh Bắc Ninh**. Lúc này, **H** gặp xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS: 29E- 070.40 do anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1980, địa chỉ: **TDP D, phường P, tỉnh Phú Thọ** (Không có giấy phép lái xe) chở anh **Ngô Sỹ H2**, sinh năm 1999, HKTT: **thôn N, xã Q, tỉnh Thanh Hóa** điều khiển với tốc độ khoảng 30km/h di chuyển trên làn đường bên phải theo chiều di chuyển từ đường liên **thôn D- L** ra. Khi vào ngã tư giao nhau giữa đường liên **thôn D- Liên Ấp** với TL287, do **H** và anh **B** đều chủ quan, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn. Hậu quả: Anh **B** bị thương nhẹ, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Vụ tai nạn xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa **đường T và đường D đi đê N** Chỉ. Tại đây có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, thời điểm khám nghiệm đèn đang nhấp nháy màu vàng. Tại đây đường TL287 được trải nhựa phẳng rộng 10,5m là đường hai chiều. Tính theo chiều **cầu D đi T** tại lề phía bên phải đường có biển báo 207a (giao nhau với đường không ưu tiên) cách vị trí ngã tư giao nhau 40m, bên phải đường tiếp giáp là lề cỏ đất không bằng phẳng, dọc tim đường có hàng vạch sơn nét đứt màu vàng và vạch sơn nét liền để phân chia chiều đường. Tại ngã tư giao nhau đường mở rộng 19m, lối đi về phía bên phải đường đi đê Nghĩa Chỉ đường mở rộng 15,6m và thu hẹp theo đường vòng cung tới số đo cuối là 8m, cũng với số đo đó đi về phía bên trái đường hướng đi **D** đi qua ngã tư giao nhau lề đường bên trái tiếp giáp là lề cỏ đất rộng 5m.

Đường D đi N Chỉ là đường được trải nhựa phẳng rộng 8m, là đường hai chiều, phía bên phải đường tiếp giáp là lề cỏ đất, bên trái đường tiếp giáp là **khu đô thị A**. Tại vị trí ngã tư giao nhau đường được mở rộng 15,6m và hướng đi trên

đường T đi về bên trái đi T, về phía bên phải đi cầu Đ, đi thẳng hướng đi đê N Chỉ.

Ghi nhận những vị trí được đánh số thứ tự:

- (1) Vết cày xước bề mặt có bám dính chất màu đen.
- (2) Đám mảnh nhựa và kính vỡ.

Quy ước phải trái đường tỉnh lộ 287 được tính theo chiều từ cầu Đ đi T, các số đo được đo vuông góc với mép phải đường.

Chọn mép phải đường đi Đ tính theo hướng nhìn từ ngã tư nhìn vào đo theo phương vuông góc làm mốc.

Phương tiện:

Xe ô tô BKS 29E – 070.40 đỗ tại lề cỏ đất bên trái đường tỉnh lộ 287, đầu xe hướng chệch chéo phía T, đuôi xe hướng chệch phía cầu Đ. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường 14,3m, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường 12,5m. Đầu trục bánh sau bên trái cách vị trí mốc được chọn về phía cầu Đ là 10m.

Xe ô tô bồn bê tông BKS 99CD – 000.83 đỗ trên mặt đường tỉnh lộ 287, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng cầu Đ. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường 2,2m; đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường 2,5m. Đầu trục bánh sau bên trái cách đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 29E – 070.40 là 11,5m.

Dấu vết phát hiện:

(1) Vết cày xước bề mặt bám dính chất màu đen S(5,1x1,1)m nằm tại vị trí giữa ngã tư giao nhau. Điểm đầu của vết cách mép đường 4,7m; cách vị trí mốc được chọn về phía T là 2,8m. Điểm cuối của vết cách mép đường 7,1m và cách đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 29E – 070.40 là 10,4m, vết có dạng không liền mạch và có chiều từ lối Đ đi T.

(2) Đám mảnh nhựa vỡ và kính vỡ S(14,2x4)m nằm rải rác trên mặt đường tỉnh lộ 287 và ngã tư giao nhau, tâm của đám cách mép đường 3,5m và cách đầu trục bánh sau bên phải trục ba xe ô tô 99CD – 000.83 về phía T là 11,9.

Phương tiện, tang vật, dấu vết thu được: Xe ô tô BKS 29E – 070.40 và Xe ô tô BKS 99CD – 000.83.

Dựng lại hiện trường: Ngày 08/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã phối hợp với Phòng PC08, PC09 Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Công an xã L và hai lái xe tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông. Kết quả dựng lại hiện trường phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại VF5 Plus, màu xanh trắng, BKS 29E – 070.40, số khung RLNV5JSEXPV013600, số máy: VFCAFB237150019:

Mặt ngoài bên phải lắp cabo, vỏ thành xe bên phải trên bánh xe bánh trước, trên cánh cửa bên phải, trục A bên phải có dấu vết biến dạng xước bong tróc sơn (180x113)cm chiều biến dạng từ phải sang trái. Trong dấu vết này tại sát phía sau góc cánh cửa có dấu vết cọ trượt xước mất sơn và bám chất màu đen kích thước (32x16)cm; chiều xước từ trên xuống dưới cách mặt đất 36cm, mặt lớp phía trước có vết xước, rách (34x8)cm.

Mặt thành lớp bên phải bánh sau có vết trượt (62x7)cm ngược chiều quay tiến của xe, mặt ngoài góc sau bên phải cản sau có vết xước (40x20)cm.

Vỡ toàn bộ đầu xe bên phải và kính trước, vỡ toàn bộ kính trên cánh cửa bên phải, vỡ vành bên trái trục trước, bung hai túi khí phía trước, túi khí ghế phía trước và túi khí rèm phía trước.

Xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại trộn bê tông, màu trắng, BKS 99CD – 000.83, số khung: LZZ1BLSE8NN959164, số máy: D103850220407024807:

Mặt trước 2/3 bên trái đầu xe sát với mép dưới cản trước có diện dấu vết biến dạng trượt xước (180x100)cm, bề mặt rải rác có bám chất màu xanh và đen, chiều biến dạng từ trước về sau, dấu vết cách mặt đất 80cm, cao nhất cách mặt đất 170cm, vỡ toàn bộ đèn bên trái và đèn sương mù bên trái.

Biến dạng toàn bộ biển số phía trước, mặt dưới ốp gầm ngay phía trước cản trước có vết trượt chất màu đen (35x20)cm, cách mặt đất 70cm, biến dạng bậc bước chân dưới bên trái.

Mặt thành lớp bên trái bánh trước có vết trầy xước kích thước (155x14)cm, dấu vết sát với mép mặt lặn tương ứng với dãy chữ ROADX, ngược chiều quay tiến của bánh xe, mặt ngoài ốp bánh xe này có vết trượt xước bám chất màu đen kích thước (28x5)cm ngược chiều quay tiến của bánh xe.

Kết quả giám định, định giá tài sản.

Trung cầu giám định dấu vết cơ học:

Ngày 03/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B ra Quyết định trung cầu giám định số C5644 trung cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định Dấu vết cơ học.

Tại Bản kết luận giám định số 4033/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: “1) Dấu vết in, trượt tại mặt trước dưới ốp gầm xe ô tô biển số 99CD – 000.83 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt tại mặt thành lớp bánh bên phải trục trước trên xe ô tô biển số 29E – 070.40 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 29E – 070.40 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái, từ thành lớp ra mặt lặn. 2) Dấu vết trượt tại mặt thành lớp bánh bên trái trục trước trên xe ô tô biển số 99CD – 000.83 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe, phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước bám chất màu nâu đen tại mặt ngoài cánh cửa trước bên phải trên xe ô tô biển số 29E – 070.40 (ảnh 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 29E – 070.40

tại vị trí này có chiều lồm từ phải sang trái, chiều trượt xuống từ trên xuống dưới.
3) Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện”.

Định giá tài sản:

Ngày 13/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đề ra yêu cầu định giá tài sản số C1024/YC- VPCQCSĐT với nội dung: Xác định hư hỏng và công sửa chữa bằng tiền Ngân hàng N1 của những thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại VF5 Plus, màu trắng, BKS 29E – 070.40 và xe ô tô nhãn hiệu CNHCT, loại trộn bê tông, màu trắng, BKS 99CD – 000.83 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 09/10/2025.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTSTTHS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, UBND xã L kết luận:

“Giá trị hư hỏng (bằng tiền Việt Nam đồng) đối với xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại VF5 Plus, màu xanh trắng, BKS 29E – 070.40, số khung RLNV5JSEXPV013600, số máy: VFCAFB237150019, đăng ký ngày 03/8/2023, tại thời điểm ngày 09/10/2025 theo hồ sơ về loại tài sản do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B cung cấp là: 228.641.568 đồng (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi một nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng).

Giá trị hư hỏng (bằng tiền Việt Nam đồng) đối với xe ô tô nhãn hiệu CNHCT, loại trộn bê tông, màu trắng, BKS 99CD – 000.83, số khung: LZZ1BLSE8NN959164, số máy: D103850220407024807, đăng ký ngày 12/01/2024 tại thời điểm ngày 09/10/2025 theo hồ sơ về loại tài sản do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B cung cấp là: 10.800.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu tám trăm nghìn đồng)”.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và căn cứ vào kết quả xác minh làm rõ được vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/10/2025, Nguyễn Đức H (Có Giấy phép lái xe hạng D và CE) điều khiển xe ô tô trộn bê tông BKS: 99CD- 000.83 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường TL287 với đường liên thôn Đ- L thuộc địa phận thôn L, xã L, tỉnh Bắc Ninh thì gặp xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS 29E- 070.40 do anh Nguyễn Văn B (không có giấy phép lái xe) điều khiển. Do H và anh B không quan sát, không giảm tốc độ nên 02 xe ô tô đã xảy ra tai nạn. Hậu quả gây thiệt hại cho xe ô tô BKS 29E – 070.40 của anh B số tiền 228.641.568 đồng. Hành vi của H đã vi phạm Quy định tại điểm d, Khoản 3, Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tại điểm d, Khoản 3, Điều 12, Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ quy định:

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường Q, đường đèo, dốc;

Vật chứng thu giữ:

Ngày 02/12/2025, Cơ quan CSĐT công an tỉnh B ra Quyết định thu giữ một số vật chứng sau:

Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5 PLUS, BKS 29E - 070.40, số khung RLNV5JSEXPV013600, số máy: VFCAFB237150019.

Xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu CNHTC, BKS 99CD – 000.83, số khung: LZZ1BLSE8NN959164, số máy: D103850220407024807.

Xử lý vật chứng:

Ngày 31/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản bằng hình thức: Trả lại xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu CNHTC, BKS 99CD – 000.83 cho Công ty Cổ phần X (chủ sở hữu).

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5 PLUS, BKS 29E - 070.40. Do anh Nguyễn Văn B không có Giấy phép lái xe mà điều khiển chiếc xe ô tô trên tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên Cơ quan CSĐT công an tỉnh B đã chuyển chiếc xe ô tô trên cùng toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Phòng C1 Công an tỉnh B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe hạng D và CE của Nguyễn Đức H, do H đang trong thời gian đổi giấy phép lái xe, chưa được cấp lại (Có phiếu xác minh của Phòng C1 Công an tỉnh B) nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B không thu giữ là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn đến nay phía anh Nguyễn Đức H và chị Hoàng Thị H1 (Tổng giám đốc Công ty cổ phần X) – đại diện phía xe ô tô bồn bê tông BKS 99CD - 000.83 tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho phía anh Nguyễn Văn B và anh Nguyễn Tiến L (Giám đốc Công ty TNHH C2) – Đại diện phía xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, BKS 29E - 070.40 tổng số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) gồm: Chi phí sửa chữa hư hỏng và khấu hao tài sản do hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, BKS 29E - 070.40. Sau khi nhận được số tiền trên anh B và Công ty TNHH C2 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin tự nguyện hòa giải dân sự.

Với nội dung trên, Cáo trạng số: 33/CT-VKS-KV8 ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo nhận tội và khai nhận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/10/2025, tại ngã tư giao nhau có tín hiệu đèn giao thông giữa đường TL287 với đường liên thôn Đ - L thuộc địa phận thôn L, xã L, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo điều khiển xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu CNHTC, BKS 99CD – 000.83 đi vào ngã tư nơi đường

bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, được đặt biển cảnh báo nguy hiểm, có vạch sơn gờ giảm tốc nhưng không quan sát, không giảm tốc độ, do vậy xe ô tô của bị cáo đã va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5 PLUS, BKS 29E - 070.40 do anh Nguyễn Văn B điều khiển đi từ đường liên thôn Đ- Liên Ấ ra đường TL287, hậu quả gây thiệt hại cho xe ô tô của anh Nguyễn Văn B số tiền là 228.641.568 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thoả thuận xong về bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Không.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin được áp dụng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/10/2025, tại ngã tư giao nhau có tín hiệu đèn giao thông giữa đường TL287 với đường liên thôn Đ - L thuộc địa phận thôn L, xã L, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Đức H (có Giấy lái xe hạng D và CE theo quy định) điều khiển xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu CNHTC, BKS 99CD – 000.83 đi vào ngã tư nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, được đặt biển cảnh báo nguy hiểm, có vạch sơn gờ giảm tốc nhưng không quan sát, không giảm tốc độ, xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5 PLUS, BKS 29E - 070.40 do anh Nguyễn Văn B điều khiển đi từ đường liên thôn Đ- Liên Ấ ra đường TL287 gây thiệt hại cho xe ô tô của anh Nguyễn Văn B số tiền là 228.641.568 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1

Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng và là mối lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và Công ty CP X đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn B và anh Nguyễn Tiến L số tiền 100.000.000 đồng chi phí sửa chữa và khấu hao tài sản, phía bị hại đã nhận và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Ngày 31/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản bằng hình thức: Trả lại xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu CNHTC, BKS 99CD – 000.83 cho Công ty Cổ phần X (chủ sở hữu) là đúng pháp luật.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5 PLUS, BKS 29E - 070.40. Do anh Nguyễn Văn B không có Giấy phép lái xe mà điều khiển chiếc xe ô tô trên tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên Cơ quan CSĐT công an tỉnh B đã chuyển chiếc xe ô tô trên cùng toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Phòng C1 Công an tỉnh B để xử lý theo quy định là đúng pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe hạng D và CE của Nguyễn Đức H, do H đang trong thời gian đổi giấy phép lái xe, chưa được cấp lại (Có phiếu xác minh của Phòng C1 Công an tỉnh B) nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B không thu giữ là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Đức H** 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thoả thuận xong về bồi thường nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Đức H** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.